

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 229/2023/HS-ST
Ngày 27/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Tiến Thịnh;
- Ông Nguyễn Nam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 216/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo: **Phạm Đình Q**, sinh ngày 14/4/1998, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Đình T và bà Cao Thị Thúy N; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2023 đến ngày 28/8/2023 chuyển tạm giam đến nay.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Phạm Kỳ K, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt ông K, ông L).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/8/2023 Phạm Đình Q điều khiển xe mô tô màu đen không đeo biển kiểm soát đi từ nhà sang khu vực Công viên nước thuộc phường H, thành phố T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi không biết tên, địa chỉ 3.000.000 đồng được 01 túi Heroine rồi điều khiển xe mô tô đi tìm người mua để bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngã ba đường Đ giao với đường K, phường P, thành phố T thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn L và ông Phạm Kỳ K, Q đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là ma túy loại Heroine của Q vừa mua, mục đích để bán kiếm lời. Kiểm tra xe mô tô do Q điều khiển không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác niêm phong, quản lý túi ma túy bị cáo giao nộp, quản lý chiếc xe mô tô màu đen không đeo biển kiểm soát và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ.

Bản kết luận giám định số 1265/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 2,1991 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 223/CT – VKSTPTB ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Đình Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Đình Q 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023. Phạt bị cáo 05 đến 07 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định.

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ và chiếc xe mô tô màu đen, không đeo biển kiểm soát đã cũ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 1265/KL-KTHS, ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, tại khu vực ngã ba đường Đ giao với đường K, phường P, thành phố T, tổ công tác của Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an phường Lê Hồng Phong phát hiện, bắt quả tang Phạm Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép 2,1991 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Phạm Đình Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 3/2018 đến tháng 4/2021 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen (xe bản đầu là màu đỏ), không đeo biển kiểm soát là xe bị cáo mua của anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình khoảng tháng 3/2023 với giá 5.200.000 đồng (số tiền mua xe của chị Cao Thị Thúy N, sinh năm 1973, trú tại phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình, mẹ đẻ của bị cáo) để sử dụng trong sinh hoạt gia đình. Khi mua bán xe anh Đ chỉ giao giấy đăng ký xe và xe cho bị cáo (đăng ký mang tên anh Lê Xuân S, sinh năm 1976 trú tại số nhà 19, đường C, phường 12, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, anh Đ mua của anh S năm 2013). Nay anh Đ, anh S và chị N không có ý kiến gì liên quan chiếc xe này.

[7.3] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ; chiếc xe mô tô màu đen, không đeo biển kiểm soát đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới khoảng 35 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực công viên nước phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đình Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/8/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 2,0210 gam ma túy loại Heroine cùng toàn bộ bao gói (ký hiệu M1) quản lý của bị cáo trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1265/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ; chiếc xe mô tô màu đen, không đeo biển kiểm soát đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 09/11/2023).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/11/2023)./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chu Thị Tuyết